TOÀ ÁN NHÂN DÂN **QUẬN ĐỒ SƠN** **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VNAM** **Độc lập -Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 06/2023/HS-ST
Ngày 06-4-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VNAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN ĐỒ SƠN, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Bùi Duy Khoa

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Thị Hồng

Bà Hoàng Thị Yến

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Nghiệp - Thư ký Toà án nhân dân quận Đồ Sơn, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Đồ Sơn, thành phố Hải Phòng tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Dũng - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 4 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Đồ Sơn, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 07/2023/TLST-HS ngày 03 tháng 3 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 08/2023/QĐXXST-HS ngày 23 tháng 3 năm 2023, đối với bị cáo:

Phạm Quang V, sinh ngày 21 tháng 4 năm 1978 tại Hải Phòng; nơi cư trú: Tổ dân phố 1C, phường H, quận D, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: VNam; con ông Phạm Văn T và bà Đào Thị S; có vợ là Vũ Thị N và có 03 con; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ ngày 20-9-2022, đến ngày 29-9-2022 được tại ngoại; có mặt.

- Người làm chứng:

Anh Phạm Mạnh T; vắng mặt.

Chị Nguyễn Thu H; vắng mặt.

Anh Nguyễn Văn K; vắng mặt.

Anh Phạm Anh T; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Công ty H có đăng ký kinh doanh sản phẩm vật liệu chống thấm, địa chỉ tại số nhà 315, đường Nguyễn Văn Linh, phường Kênh Dương, quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng do Phạm Quang V làm Giám đốc. Nguyễn Thu H, sinh năm 1994, nơi cư trú: Tổ 17, phường T, quận H, thành phố Hải Phòng là thủ kho kiêm nhân viên bán hàng.

Phạm Anh T, sinh năm 1989; nơi cư trú: xã Tú Sơn, huyện Kiến Thụy, thành phố Hải Phòng là khách quen của Việt. Do có nhu cầu mua hóa đơn giá trị gia tăng để làm hồ sơ vay vốn ngân hàng nên khoảng tháng 6/2022, T đến gặp Vhỏi mua 06 tờ hóa đơn giá trị gia tăng đã ghi nội dung nhưng không có hàng hóa kèm theo. Vthấy Công ty có nhiều khách mua lẻ hàng hóa với số lượng ít nhưng không lấy hóa đơn nên đã nảy sinh ý định xuất hóa đơn đối với lượng hàng hóa này để bán. Vđồng ý bán cho T với giá 08% trên tổng giá trị hàng hóa ghi trên hóa đơn rồi nhận của T 10.000.000đ, hẹn khi nào xuất hóa đơn sẽ giao cho T.

Tháng 8/2022, Nguyễn Văn K, sinh năm 1991, nơi cư trú: xã Tú Sơn, huyện Kiến Thụy, thành phố Hải Phòng là bạn của T cũng muốn mua vật liệu chống thấm nên T dẫn Khoa đến gặp Vđể mua sản phẩm trên. Sau đó, Khoa có nhu cầu mua hóa đơn giá trị gia tăng để làm hồ sơ vay vốn ngân hàng nên hỏi mua của V05 hóa đơn giá trị gia tăng đã ghi nội dung nhưng không kèm theo hàng hóa. Vcũng đồng ý bán cho Khoa với giá 08% trên tổng giá trị hàng hóa ghi trên hóa đơn rồi nhận của Khoa 5.000.000đ, hẹn khi nào xuất hóa đơn sẽ giao cho Khoa.

Ngày 17-9-2022, T đặt mua vật liệu chống thấm của Vgồm 03 bao bột bả, 03 cuộn nilon chống thấm, 03 can dung dịch chống thấm và hẹn ngày 19/9/2022 Vgiao hàng cho T. Vgiao nhiệm vụ cho Hà viết hóa đơn bán lẻ và chuẩn bị vật liệu chống thấm nêu trên để bán cho T, Hà đã viết hóa đơn bán lẻ đối với số hàng hóa T đặt mua để chuẩn bị giao cho T.

Sáng ngày 19-9-2022, Vtrực tiếp dùng máy vi tính để bàn đặt tại Công ty H có kết nối mạng Internet, đăng nhập vào trang web www.meinvoice.vn của Công ty cổ phần Misa để sử dụng Misa meinvoice, nhập mã số thuế, nhập số điện thoại đã đăng ký với Công ty cổ phần Misa, nhập mật khẩu để đăng nhập nội dung để xuất (in) 11 hoá đơn điện tử (bán cho T 06 hoá đơn, bán cho Khoa 05 hóa đơn). Vnghĩ T là bạn của Khoa nên Vxuất cả hóa đơn của Khoa đưa cho T (để T chuyển cho Khoa) cùng 01 tờ hóa đơn bán lẻ cho vào 01 túi nilon đưa cho Hà để Hà giao cho T.

Khoảng 08 giờ 50 phút ngày 19-9-2022, Hà chuẩn bị các vật liệu chống thấm nêu trên cùng chiếc túi nilon Vđưa đăng lên mạng facebook "Hội shipper Hải Phòng" tìm người vận chuyển hàng hóa đến ngã ba Đồng Nẻo thuộc phường Ngọc Xuyên, quận Đồ Sơn, thành phố Hải Phòng để giao cho T.

Khoảng 09 giờ 10 phút ngày 19-9-2022, Phạm Mạnh Trường, sinh năm 1991, nơi ở hiện tại: Số 6/125 đường Nguyễn Đức Cảnh, phường Cát Dài, quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng nhận được đơn hàng đã đến Công ty H gặp Hà để nhận vật liệu chống thấm nêu trên cùng 01 túi nilon, bên trong có một số hóa

đơn, sau đó chở đến khu vực ngã ba Đồng Nẻo, phường Ngọc Xuyên, quận Đồ Sơn rồi gọi điện thoại cho T đến nhận hàng nhưng do T bận nên nhờ Khoa đến điểm hẹn nhận hàng giúp T. Khoa hẹn Trường giao hàng ở đường Nguyễn Hữu Cầu thuộc Tổ dân phố Đông Hải, phường Hải Sơn, quận Đồ Sơn. Đến khoảng 10 giờ 30 cùng ngày, khi Trường vừa đưa cho Khoa 01 túi nilon, bên trong có các tờ hóa đơn nêu trên thì bị Tổ công tác Công an quận Đồ Sơn phát hiện trên tay Khoa đang cầm 01 chiếc túi nilon, bên trong có 01 hóa đơn bán lẻ hàng hóa và 11 hóa đơn giá trị gia tăng đã ghi nội dung (hóa đơn điện tử) nghi không có hàng hóa kèm theo số hóa đơn nêu trên nên đã đưa Trường, Khoa cùng vật chứng về trụ sở Công an quận Đồ Sơn để làm việc.

Thực hiện Lệnh khám xét tại Công ty H, Công an quận Đồ Sơn thu giữ: 01 màn hình máy tính nhãn hiệu LG, 01 CPU nhãn hiệu HP, 01 máy in nhãn hiệu Canon LBP2900.

Ngày 19-9-2022, Phạm Quang V đến Công an quận Đồ Sơn đầu thú, tự nguyện giao nộp số tiền 15.000.000đ thu lợi bất chính từ việc bán 11 hóa đơn giá trị gia tăng cho T, Khoa và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung trên.

Bản Cáo trạng số 09/CT-VKS ngày 28-02-2023 của Viện Kiểm sát nhân dân quận Đồ Sơn, thành phố Hải Phòng đã truy tố Phạm Quang V về tội "Mua bán trái phép hóa đơn" theo khoản 1 Điều 203 của Bộ luật Hình sự.

- *Ý kiến của Kiểm sát viên tại phiên tòa*: Giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo như nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 1 Điều 203, Điều 36, điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Phạm Quang V từ 09 tháng đến 12 tháng cải tạo không giam giữ. Đề nghị miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 3 Điều 203 Bộ luật Hình sự, áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo với mức phạt từ 10.000.000 đồng đến 15.000.000 đồng.

Về xử lý vật chứng, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, b khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước số tiền 15.000.000đ, 01 màn hình máy tính nhãn hiệu LG, 01 CPU nhãn hiệu HP, 01 máy in nhãn hiệu Canon LBP2900. Đối với 11 hóa đơn giá trị gia tăng đã ghi nội dung (hóa đơn điện tử) liên quan đến vụ án cần chuyển vào hồ sơ vụ án.

Về án phí: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- Tại phiên toà, bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội và tội danh như Viện Kiểm sát nhân dân quận Đồ Sơn đã truy tố là đúng. Bị cáo biết hành vi của mình là sai, là vi phạm pháp luật, rất ăn năn hối hận và mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Đồ Sơn, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân quận Đồ Sơn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định tại Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh và điều luật Viện Kiểm sát nhân dân quận Đồ Sơn truy tố đối với bị cáo: Tại phiên tòa bị cáo Phạm Quang V khai báo thành khẩn về hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người làm chứng, phù hợp với vật chứng thu giữ và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra và công bố công khai tại phiên tòa đã có đủ cơ sở xác định: Khoảng 10 giờ 30 ngày 19-9-2022, tại tổ dân phố Đông Hải, phường Hải Sơn, quận Đồ Sơn, thành phố Hải Phòng, Phạm Quang V có hành vi bán trái phép 11 hóa đơn giá trị gia tăng dưới hình thức hóa đơn điện tử (bán cho Phạm Anh T 06 hóa đơn, Nguyễn Văn K 05 hóa đơn) đã ghi nội dung nhưng không có hàng hóa kèm theo để thu lợi bất chính tổng số tiền 15.000.000đ đồng. Bị cáo là người có đầy đủ khả năng điều khiển hành vi và nhận thức được việc bán hóa đơn khống để thu lời là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn thực hiện hành vi phạm tội. Do đó, hành vi phạm tội của bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về tội Mua bán trái phép hóa đơn theo khoản 1 Điều 203 của Bộ luật Hình sự như Viện kiểm sát đã truy tố là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ quản lý của Nhà nước đối với các loại hóa đơn do Nhà nước thống nhất phát hành, các quy định của Nhà nước trong lĩnh vực thuế, xâm hại đến lợi ích quốc gia về kinh tế, làm suy giảm đến ngân sách Nhà nước, gây mất trật tự trị an nên cần xét xử nghiêm nhằm mục đích giáo dục, cải tạo đối với bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại giai đoạn điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, sau khi phạm tội đã ra đầu thú, tự nguyện nộp lại số tiền thu lợi bất chính nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[6] Về hình phạt: Căn cứ vào quy định của Bộ luật Hình sự, cân nhắc tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân bị cáo Hội đồng xét xử xét thấy: Nhân thân bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, có nơi cư trú rõ ràng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự nên có thể xem xét áp dụng Điều 36 Bộ luật Hình sự, khoan hồng cho bị cáo được cải tạo ngoài xã hội cũng đủ để răn đe, cải tạo, giáo dục đối với bị cáo.

[7] Về khấu trừ thu nhập: Bị cáo là lao động chính trong gia đình, đang nuôi con nhỏ nên Hội đồng xét xử miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo. Bị cáo phải thực hiện một số công việc lao động phục vụ cộng đồng trong thời gian cải tạo không giam giữ theo quy định tại khoản 4 Điều 36 Bộ luật Hình sự.

[8] Về hình phạt bổ sung: Ngoài hình phạt chính cần áp dụng thêm hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo ở mức khởi điểm nhằm thể hiện tính nghiêm minh của pháp luật.

[9] Về xử lý vật chứng: 11 hóa đơn giá trị gia tăng (hóa đơn điện tử) liên quan đến vụ án cần chuyển vào hồ sơ vụ án; 01 màn hình máy tính nhãn hiệu LG, 01 CPU nhãn hiệu HP, 01 máy in nhãn hiệu Canon LBP2900 là công cụ, phương tiện phạm tội và số tiền 15.000.000 đồng là tiền thu lợi bất chính từ việc phạm tội, cần tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

[10] Đối với Phạm Anh T tự mua riêng 06 hóa đơn, Nguyễn Văn K tự mua riêng 05 hóa đơn và Nguyễn Thu Hà, Phạm Mạnh Trường không biết Vbán trái phép hóa đơn nên Cơ quan điều tra không xử lý là đúng.

[11] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[12] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 203, Điều 36, điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Phạm Quang V 09 (*Chín*) tháng cải tạo không giam giữ về tội Mua bán trái phép hóa đơn; trừ cho bị cáo 27 ngày cải tạo không giam giữ do bị cáo đã bị tạm giữ 09 ngày trước đó (từ ngày 20-9-2022 đến ngày 29-9-2022); bị cáo Phạm Quang V còn phải chấp hành 08 (*Tám*) tháng 03 (*Ba*) ngày cải tạo không giam giữ.

Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày cơ quan, tổ chức được giao giám sát, giáo dục người bị kết án nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo Phạm Quang V. Bị cáo V phải thực hiện một số công việc lao động phục vụ cộng đồng trong thời gian cải tạo không giam giữ theo quy định tại khoản 4 Điều 36 Bộ luật Hình sự.

Giao bị cáo Phạm Quang V cho Ủy ban nhân dân phường Hải Thành, quận Dương Kinh, thành phố Hải Phòng giám sát giáo dục trong thời gian cải tạo.

Trong trường hợp bị cáo Phạm Quang V thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định Điều 100 Luật Thi hành án hình sự như sau:

"Người chấp hành án có thể vắng mặt tại nơi cư trú nếu có lý do chính đáng và phải xin phép theo quy định tại khoản 2 Điều này, phải thực hiện khai báo tạm vắng theo quy định của pháp luật về cư trú. Thời gian vắng mặt tại nơi cư trú mỗi lần không quá 30 ngày và tổng số thời gian vắng mặt tại nơi cư trú không được vượt quá một phần ba thời gian chấp hành án, trừ trường hợp bị bệnh phải điều trị tại cơ sở y tế theo chỉ định của bác sỹ và phải có xác nhận điều trị của cơ sở y tế đó.

Người chấp hành án khi vắng mặt tại nơi cư trú phải có đơn xin phép và được sự đồng ý của Ủy ban nhân dân cấp xã, đơn vị quân đội được giao giám sát, giáo dục; trường hợp không đồng ý thì Ủy ban nhân dân cấp xã, đơn vị quân đội phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do. Người chấp hành án khi đến nơi cư trú mới phải trình báo với Công an cấp xã nơi mình đến tạm trú, lưu trú; hết thời hạn tạm trú, lưu trú phải có xác nhận của Ủy ban nhân dân cấp xã hoặc Công an cấp xã nơi tạm trú, lưu trú. Trường hợp người chấp hành án vi phạm pháp luật, Ủy ban nhân dân cấp xã nơi người đó đến tạm trú, lưu trú phải thông báo cho Ủy ban nhân dân cấp xã, đơn vị quân đội được giao giám sát, giáo dục kèm theo tài liệu có liên quan.

Việc giải quyết trường hợp người chấp hành án thay đổi nơi cư trú hoặc nơi làm việc trong quân đội thực hiện theo quy định tại Điều 68 của Luật này.

Người chấp hành án không được xuất cảnh trong thời gian chấp hành án."

- Căn cứ vào khoản 3 Điều 203 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bổ sung bị cáo Phạm Quang V 10.000.000 (*Mười triệu*) đồng.

- Căn cứ vào điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, b khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước số tiền 15.000.000đ, 01 màn hình máy tính nhãn hiệu LG, 01 CPU nhãn hiệu HP, 01 máy in nhãn hiệu Canon LBP2900.

(Theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 09-3-2023 giữa Công an quận Đồ Sơn và Chi cục Thi hành án dân sự quận Đồ Sơn, thành phố Hải Phòng và Biên lai thu tiền số 0001793 ngày 08-3-2023 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Đồ Sơn).

11 hóa đơn giá trị gia tăng (hóa đơn điện tử) liên quan đến vụ án chuyển vào hồ sơ vụ án.

- Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo phải nộp 200.000 (*Hai trăm nghìn*) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- Về quyền kháng cáo bản án:

Căn cứ vào Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Hoàng Thị Yến **Nguyễn Thị Hồng** **Bùi Duy Khoa**